TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1214/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 06 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1066/2022/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

- Bà Lê Trân T, sinh năm 1995
  Địa chỉ : 106/10/1 L, Phường A, quận B, TP Hồ Chí Minh

- Ông Đặng Văn P, sinh năm 1987
  Địa chỉ: 288 tổ 6, khóm V, xã C, huyện Đ, tỉnh G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Đặng Văn P và Bà Lê Trân T quen biết nhau từ năm 2012, đến năm 2013 thì tự nguyện chung sống, có làm đám cưới, đến năm 2017 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, TPHCM, Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2017 ngày 27 tháng 02 năm 2017. Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, hai bên thường xuyên tranh cãi. Nay nhận thấy hai bên không còn tình cảm, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án quận B giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông P và bà T có 02 con chung tên Đặng Ngọc Phương V, sinh ngày 09/12/2013 và Đặng Ngọc Minh N, sinh ngày 22/01/2017, hai bên thỏa thuận giao hai con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và Ông P không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 28 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức

xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn P và Bà Lê Trân T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2017 ngày 27 tháng 02 năm 2017 do Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

-Về con chung: Ông P và bà T có 02 con chung tên Đặng Ngọc Phương V, sinh ngày 09/12/2013 và Đặng Ngọc Minh N, sinh ngày 22/01/2017, hai bên thỏa thuận giao hai con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai trẻ lần lượt đủ 18 tuổi và Ông P không cấp dưỡng nuôi con .

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Ông Đặng Văn P và Bà Lê Trân T chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0049804 ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. B;
- UBND Phường A, Q. B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang